

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG NHÉ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày 04/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Giàng A Bách**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Thào A Tủa**

2. Ông **Pờ Hùng Sang**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Quàng Văn Nam** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Tiến Đỗ** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với:

Bị cáo **Chang A H** sinh năm 1983 tại bản Nậm V, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Huổi C, xã Nậm V, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hoá: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chang A S (đã chết) và con bà Sùng Thị S sinh năm 1941; Có Vợ: Lý Thị D; Có 06 con; tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị cáo Chang A H bị bắt tạm giữ từ ngày 04 tháng 01 năm 2020 đến ngày 06 tháng 01 năm 2020, tạm giam từ ngày 06 tháng 01 năm 2020 đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Pờ Go Lòong** – luật sư thuộc đoàn luật sư tỉnh Điện Biên thực hiện trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 03 tháng 01 năm 2020 bị cáo Chang A H đi từ nhà sang khu vực bản Hua Sin, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé để tìm rễ cây cỏ tranh bán lấy tiền. Khoảng 20 giờ ngày 03 tháng 01 năm 2020 bị cáo Chang A H mang rễ cây cỏ tranh bán cho một cửa hàng tạp hóa trong bản Hua Sin, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé được 30.000 đồng. Sau đó bị cáo Chang A H đi bộ về nhà thì gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu. Bị cáo Chang A H hỏi mua được 01(một) gói nhỏ thuốc phiện với số tiền là 30.000

đồng. Mua bán xong người đàn ông đó đi đâu bị cáo Chang A H không biết, còn bị cáo Chang A H cho gói Thuốc phiện đó vào trong áo rồi tiếp tục đi về nhà. Vào khoảng 21 giờ ngày 03 tháng 01 năm 2020 khi đi về đến khu vực bản Hua Sin, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Nhé phát hiện, bắt quả tang đối với Chang A H thu giữ 01 (một) gói nhỏ thuốc phiện và đưa về Công an huyện Mường Nhé để làm rõ.

Ngày 04 tháng 01 năm 2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé cùng với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng, khối lượng Thuốc phiện thu giữ của Chang A H là 2,41 gam. Kết luận giám định số: 87/GĐ-PC09 ngày 12 tháng 01 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất dẻo màu nâu đen khối lượng 0,95 gam gửi giám định của Chang A H là Thuốc phiện không hoàn lại. Tổng khối lượng 2,41 gam thu được của Chang A H là Thuốc phiện.

Bản cáo trạng số: 19/CT-VKS- MN ngày 10 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Chang A H để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Xử phạt bị cáo Chang A H từ **12** đến **18** tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo; Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106; 136 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án và miễn án phí cho bị cáo.

Người bào chữa cho rằng bị cáo Chang A H thực hiện hành vi phạm tội do nhận thức pháp luật còn hạn chế. Về tội danh không có ý kiến gì. Tình tiết giảm nhẹ trong vụ án đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét xử phạt cho bị cáo Chang A H mức hình phạt từ **12** đến **15** tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí với nội dung truy tố trong Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nhất trí với lời bào chữa và không có ý kiến bổ sung. Lời sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội bị cáo thì thấy: Lời khai nhận bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng đã có đủ cơ sở để khẳng định: Vào 21 giờ ngày 03 tháng 01 năm 2020 tổ công tác Công an huyện Mường Nhé làm nhiệm vụ tại khu vực bản Hua Sin, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé phát hiện, bắt quả tang Chang A H đang cất dấu 01(một) gói nhỏ Thuốc phiện trong túi áo là hoàn toàn đúng sự thật. Hành vi

tàng trữ trái phép khối lượng 2,41 gam Thuốc phiện nhằm mục đích để sử dụng của Chang A H đã phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 BLHS, đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[2] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội bị cáo thì thấy: Đây là vụ án nghiêm trọng về ma túy, mặc dù bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song chỉ vì muốn có ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần xử lý bị cáo với mức hình phạt thỏa đáng phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo thì thấy: Bị cáo Chang A H sinh ra và lớn lên ở bản Nậm V, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không được đi học ở nhà phụ giúp gia đình. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Chang A H không có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[4] Từ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Chang A H từ **12** đến **18** tháng tù. Xét thấy đề nghị này của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó cần xem xét, xử phạt bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát.

Người bào chữa đề nghị áp dụng theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự có căn cứ áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét xử phạt cho bị cáo Chang A H mức hình phạt từ **12** đến **15** tháng tù phù hợp; Hội đồng xét xử xét thấy nên áp dụng.

[5] Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo còn nhiều khó khăn, thuộc diện hộ nghèo. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[6] Đối với đối tượng người đàn ông bán thuốc phiện, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi địa chỉ ở đâu, do đó không có cơ sở để xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với khối lượng 1,46 gam Thuốc phiện còn lại sau khi trích mẫu vật gửi giám định cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[8] Về án phí: Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, thành viên hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa; người bào chữa đều đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không bị khiếu nại hoặc ý kiến gì.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Chang A H phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".**

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Chang A H: **15 (Mười lăm) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 04 tháng 01 năm 2020.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng vụ án Chang A H gồm có: Khối lượng 1,46 gam Thuốc phiện.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 4 năm 2020 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Chang A H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA Tòa án tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Nhé;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quanĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Nhé;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mường Nhé;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Giàng A Bách

Các thành viên

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa